

Bản án số: 104/2022/HSST
Ngày 08 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Hiếu

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vì Thị Sơn, bà Nguyễn Thị Kim Thanh, bà Trần Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Kiều Mi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05, 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 103/2022/HSST-QĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Thào A G (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1999 tại xã N, huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản G, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; con ông Thào A Dế và bà Giàng Thị Sau; chưa có vợ, có 01 con sinh năm 2018 (con chung với Sòng Thị Khua); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2021 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Phương Vũ - Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Thào A S, sinh năm 1993; trú tại: Bản Làng Sáng, xã Nậm Khắt, huyện Mường Chà. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/8/2021, Thào A G đang ở nhà tại bản G Phông, xã N, huyện M,

tỉnh Sơn La thì có người đàn ông tên Câu (người quen từ trước), trú tại xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái gọi điện đến hỏi đặt mua 02 bánh Heroine, hai bên thỏa thuận giá mua bán 140.000.000 đồng/01 bánh Heroine, G đồng ý và bảo khi nào có ma túy sẽ thông báo sau. Ngày 10/8/2021, G gọi điện cho một người đàn ông tên Công ở xã Huổi Một, huyện Sông Mã (người quen từ trước) hỏi đặt mua 02 bánh Heroine và một ít Thuốc phiện, Công đồng ý. Hai bên thỏa thuận giá mua bán 120.000.000 đồng/01 bánh Heroine, 01 gói Thuốc phiện giá 3.000.000 đồng, G hẹn ngày hôm sau sẽ vào xã Huổi Một, huyện Sông Mã để trao đổi mua bán ma túy. Sáng ngày 11/8/2021, một mình Thảo A G đem theo 243.000.000 đồng đi xe khách từ huyện M vào xã Huổi Một, huyện Sông Mã, G gọi điện cho Công nói hiện đang ở khu vực trường Tiểu học xã Huổi Một, huyện Sông Mã. Công bảo G ở đó chờ, một lúc sau thấy một người đàn ông đi xe máy đến hỏi “Có phải G không” G trả lời “đúng” người đàn ông đưa cho G 02 bánh Heroine và 01 cục Thuốc phiện được quấn bằng băng dính màu đen G mở ra kiểm tra xong rồi cất 02 bánh Heroine và 01 cục Thuốc phiện vào trong ba lô. G lấy 243.000.000 đồng trả cho người đàn ông, sau đó đi xe khách quay về nhà cất 02 bánh Heroine vào trong tủ đựng quần áo, còn Thuốc phiện cất vào trong két để trong buồng ngủ. Chiều ngày 13/8/2021, G gọi điện cho Câu thông báo đã có ma túy, Câu hẹn ngày 14/8/2021 mang ma túy đến xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái để trao đổi mua bán, G đồng ý. Sáng ngày 14/8/2021, G lấy 02 bánh Heroine cho vào trong ba lô màu đen rồi đi bộ theo đường dân sinh sang xã T, huyện T, tỉnh Y. Trên đường đi G gọi điện cho Thảo A S (anh trai họ) ở bản L, xã N, huyện M nhờ chờ G đến khu vực đường quốc lộ đón xe khách. Một lúc sau thấy S đi xe máy BKS 21 GI-096.16 đến chờ G đi đến khu vực bản N, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La thì bị Công an huyện M phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 02 bánh bột nén màu trắng (G khai là Heroine); 01 điện thoại di động, 01 ba lô màu đen, 01 chiếc túi màu đen của Thảo A G; 01 điện thoại di động, 01 xe máy BKS 21G1- 096.16 của Thảo A S.

Ngày 14/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Thảo A G tại bản G Phông, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La. Kết quả thu giữ trong két tại phòng ngủ của Thảo A G: 01 bọc ni lon màu đen chứa chất nhựa màu nâu đen (nghi thuốc phiện).

Quá trình điều tra, bị cáo Thảo A G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 02 bánh bột nén màu trắng có tổng khối lượng 611,55 gam, trích lấy 2,89 gam, làm mẫu gửi giám định ký hiệu G1, G2.

- Gói chất nhựa dẻo màu nâu đen có khối lượng 127,64 gam, trích lấy

3,34 gam, làm mẫu gửi giám định ký hiệu G3.

Tại bản Kết luận giám định số 1140 ngày 16/8/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu G1, G2 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,89 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 611,55 gam; loại Heroine;”

“Mẫu gửi giám định ký G3 là ma túy; loại Thuốc phiện; khối lượng của mẫu gửi giám định là 3,34 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 127,64 gam; loại Thuốc phiện”.

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 59/CTr-VKS-P1 ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Thào A G về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Thào A G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo Thào A G tù Chung thân; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ niêm phong ban đầu, các mảnh nilon, giấy gói, băng dính gói ban đầu, 01 ba lô màu đen, 01 túi chéo màu đen.

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 của bị cáo;

- Trả lại cho bị cáo Thào A G: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A 74 màu xanh;

- Buộc bị cáo Thào A G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Ngoài hành vi bị truy tố nêu trên, Thào A G còn khai nhận trước đó đã 02 lần mua Heroine của Công mỗi lần 01 bánh Heroine với giá 120.000.000 đồng/01 bánh Heroine, lần thứ nhất vào đầu năm 2019, lần thứ hai đầu năm 2020. Mua được ma túy G đều đem đi bán cho người đàn ông tên Câu ở xã Túc Đán, huyện Trại Thủy, tỉnh Yên Bái với giá 140.000.000 đồng/01 bánh Heroine (G nghe Công nói nhà ở xã Huổi Một, huyện Sông Mã, còn họ và địa chỉ cụ thể của Công ở đâu G không biết). Hai lần mua ma túy vào năm 2019, 2020 đều do một người đàn ông đem đến giao ma túy cho G nhưng ở lần mua thứ ba vào ngày 11/8/2021 là một người đàn ông khác đến giao ma túy cho G. Đối với lời khai này, quá trình điều tra không xác định được người bán và người mua ma túy nên Cơ quan điều tra, truy tố không buộc Thào A G phải chịu trách nhiệm hình sự đối với lời khai này, do chưa đủ căn cứ.

Tại phiên tòa, Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Thào A G: Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật. Bị cáo thành thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tuổi đời còn trẻ, do đó nhất trí với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án tù có thời hạn.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào A G nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.1] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra là thống nhất, đều thể hiện: Do hám lời nên Thào A G đã mua 02 bánh heroine và 127,64 gam thuốc phiện với mục đích để bán kiếm lời. Ngày 14/8/2021, Thào A G đang trên đường mang 02 bánh heroine đi bán, khi đến khu vực bản Mường Chiến, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra, được chứng minh bằng các căn cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện M, tỉnh Sơn La lập hồi 08h30' ngày 14/8/2021 tại bản Mường Chiến, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La đối với Thào A G; cùng vật chứng thu giữ là 02 bánh bột nén có khối lượng 611,55 gam, Kết luận giám định là ma túy, Loại Heroine; Biên bản khám xét nhà ở của Thào A G hồi 11 giờ ngày 14 tháng 8 năm 2021 do Công an huyện M, tỉnh Sơn La lập. Kết quả thu giữ trong két tại phòng ngủ của Thào A G: 01 bọc ni lon màu đen chứa chất nhựa màu nâu đen có khối lượng 127,64 gam Kết luận giám định là ma túy, loại Thuốc phiện. Đồng thời phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc bắt giữ, khám xét đối với bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập lưu trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Thào A G đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 611,55 gam Heroine và 127,64 gam Thuốc phiện, là chất ma túy, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của

Nhà nước về các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi mua bán chất ma túy bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Thào A G phạm tội với tổng khối lượng ma túy là 611,55 gam Heroine và 127,64 gam Thuốc phiện (Trong đó 127,64 gam nhựa Thuốc phiện tương đương 2,55% khối lượng thuốc phiện tối thiểu quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự), do đó đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác; Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo biện pháp trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung, phù hợp với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản giá trị, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy và người có liên quan đến vụ án:

[7.1] Về nguồn gốc 611,55 gam Heroine và 127,64 gam Thuốc phiện Thào A G khai ngày 11/8/2021, mua của người đàn ông tên Công ở xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, khi trao đổi mua bán ma túy Công sử dụng

số thuê bao 0819.056.884 để liên lạc. Kết quả xác minh tại địa chỉ trên có 01 đối tượng tên Sòng A Công, sinh ngày 20/9/1989, trú tại bản Huổi Pản, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La có nhiều đặc điểm phù hợp với miêu tả của Thào A G. Lấy ảnh của sòng A Công cho G nhận dạng, kết quả G không nhận được ảnh của người đàn ông tên Công đã bán ma túy cho G.

[7.2] Kết quả điều tra xác định số thuê bao 0819.056.884 đăng ký mang tên của Lò Thị H, sinh ngày 03/11/1994, trú tại bản T, xã P, huyện T. Cơ quan điều tra triệu tập Lò Thị H ghi lời khai, kết quả Hà khai không được đăng ký, sử dụng số thuê bao trên và cũng không cho ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký số thuê bao trên. Không quen biết ai tên Sòng A C, sinh ngày 20/9/1989, trú tại bản H, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La và Thào A G, sinh năm 1999, trú tại bản M, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La. Tiến hành thu List số thuê bao trên, kết quả dữ liệu không còn ở thời điểm yêu cầu cung cấp, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7.3] Đối với người đàn ông tên C, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Y là người theo lời khai của Thào A G đã 03 lần mua ma túy của G, quá trình trao đổi mua bán ma túy Câu sử dụng các số thuê bao 0919.541.275 và 0817.410.580 để liên lạc. Kết quả điều tra, xác minh tại địa chỉ trên có 02 đối tượng tên Vàng A C, sinh ngày 15/6/1984, trú tại bản T và Mùa A C, sinh ngày 08/5/1993, trú tại thôn T có nhiều đặc điểm phù hợp với miêu tả của Thào A G. Lấy ảnh của Vàng A C và Mùa A C cho Thào A G nhận dạng, kết quả Thào A G không nhận được người đàn ông tên C đã đặt mua ma túy của G.

[7.4] Kết quả điều tra xác định số thuê bao 0919.541.275 đăng ký mang tên Lê Hoàng S, sinh ngày 17/11/2001, trú tại Xã N - huyện K - Đắk Nông, số thuê bao 0817.410.580 đăng ký mang tên Giàng Thị X, sinh ngày 02/9/1979, trú tại Xã P - Huyện T - tỉnh Y. Cơ quan điều tra triệu tập Lê Hoàng S và Giàng Thị X ghi lời khai, kết quả S và X đều khai không được đăng ký, sử dụng các số thuê bao trên và cũng không cho ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký số thuê bao trên. Tiến hành thu List số thuê bao trên, kết quả dữ liệu không còn ở thời điểm yêu cầu cung cấp, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7.5] Đối với Thào A S, trú tại bản L, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái (là anh trai họ) của Thào A G: Thào A S không biết việc Thào A G mua bán trái phép chất ma túy, vì vậy Thào A S không liên quan đến hành vi phạm tội của Thào A G. Cơ quan điều tra trả lại Thào A S tài sản gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, bàn phím số, đã cũ; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu trên thân xe ESPEROW DETECH (Kiểu dáng xe WIN), mang biển kiểm soát: 21G-096.16, số khung: RPEXCCJ6PEHA 301395, số máy: VDEJQ154FMJ 301395, màu sơn đen cho Thào A S là đúng pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 608,66 gam Heroine và 124,3 gam Thuốc phiện còn lại sau khi đã trích mẫu giám định là chất ma túy do nhà nước cấm lưu hành, cùng Giấy trắng và vỏ niêm phong ban đầu, các mảnh nilon màu trắng, màu xanh, giấy gói màu vàng, băng dính gói ban đầu + 01 ba lô màu đen + 01 túi chéo màu đen xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy (tất cả đã được niêm phong đúng quy định trong 01 chiếc hộp);

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 màu đen, màn hình cảm ứng, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Thào A G, là tài sản cá nhân của bị cáo đã sử dụng liên lạc trao đổi mua bán trái phép ma túy (đã niêm phong). Do đó, cần thu sung ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A 74 màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Thào A G, là tài sản cá nhân của bị cáo không dùng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép ma túy (đã niêm phong). Do đó, cần trả lại cho bị cáo Thào A G.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc diện đồng bào thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đề nghị nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Thào A G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Thào A G tù Chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 14/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: "Vật chứng vụ Thào A G - Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 14/8/2021 tại xã N, M, Sơn La Gồm có: Các cục bột màu trắng trong 02 túi nilon màu trắng ký hiệu GIA; G2A có tổng khối lượng 608,66 gam + Chất nhựa dẻo màu nâu, đen trong 01 túi nilon màu trắng ký hiệu G3A có khối lượng 124,30 gam + Giấy trắng và vỏ niêm phong ban đầu, các mảnh nilon màu trắng, màu xanh, giấy gói màu vàng, băng dính gói ban đầu + 01 ba lô màu đen + 01 túi chéo màu đen”.

+ 01 (một) Chiếc phong bì niêm phong cũ đã bóc mở.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 màu đen, màn hình cảm ứng, màn hình bị vỡ, Imei 1:

866155055698158; imei 2: 866155055698141, gắn 02 sim trong điện thoại, Sim 1 có số thuê bao 0857631330; sim 2 có số thuê bao 0948562035. Điện thoại đã qua sử dụng (đã niêm phong).

- Trả lại cho bị cáo Thào A G: 01 (một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA74 màu xanh, màn hình cảm ứng. Imei 1: 860821054040157; imei 2: 860821054040140, gắn Olsim trong điện thoại, số thuê bao 0947398093 (điện thoại đã qua sử dụng, đã niêm phong).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2022 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành dân sự tỉnh Sơn la)

- Chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại Thào A S tài sản gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, bàn phím số, đã cũ; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu trên thân xe ESPEROW DETECH (Kiểu dáng xe WIN), mang biển kiểm soát: 21G-096.16, số khung: RPEXCCJ6PEHA 301395, số máy: VDEJQ154FMJ 301395, màu sơn đen.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Thào A G được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 08/7/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lại Thị Hiếu

